TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI – TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do– Hạnh phúc**
Số: 03/2021/QĐST-DS	*Ba Tri, ngày 06 tháng 01 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 12 năm 2020 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 272/2020/TLST-DS ngày 03 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ông Phạm Bửu L, sinh năm 1963.**

Địa chỉ: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn*: **Ông Mai Văn C, sinh năm 1984.**

Địa chỉ: ấp D, xã E, huyện C, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn ông Mai Văn C có nghĩa vụ trả cho ông Phạm Bửu L số tiền vay gốc tổng cộng là 130.000.000đ (Một trăm ba mươi triệu đồng). Thời gian trả tiền được tính từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, do hòa giải thành được giảm 50% là 3.250.000đ (Ba triệu, hai trăm năm mươi ngàn đồng):

+ Ông Phạm Bửu L có nghĩa vụ nộp số tiền án phí 1.625.000đ (Một triệu, sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 3.672.500đ (Ba triệu, sáu trăm bảy mươi hai ngàn, năm trăm đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0002814 ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri, sau khi khấu trừ ông L được nhận lại số tiền tạm ứng án phí còn dư là 2.047.500đ (Hai triệu, không trăm bốn mươi bảy ngàn, năm trăm đồng).

+ Ông Mai Văn C có nghĩa vụ nộp số tiền án phí 1.625.000đ (Một triệu, sáu trăm hai mươi lăm ngàn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- *Các đương sự;*
- *VKSND huyện Ba Tri;*
- *Chi Cục THADS huyện Ba Tri;*
- *TAND tỉnh Bến Tre;*
- *Lưu.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Rẻn